

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN SINH VIÊN KHÓA II

Học kỳ II - Năm học 2017-2018

(Kèm theo Quyết định số: 321/QĐ-HVPNVN ngày 15 tháng 6 năm 2018
của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	Điểm đánh giá	Xếp loại
1	1457610028	Bùi Thị Ngọc	Anh	02/12/96	K2CTXHA	82	Tốt
2	1457610031	Hoàng Thị	Anh	12/08/96	K2CTXHA	85	Tốt
3	1457610008	Vương Kiều	Anh	03/02/95	K2CTXHA	81	Tốt
4	1457610034	Lò Thị	Bun	03/08/96	K2CTXHA	86	Tốt
5	1457610050	Phan Thị Ngọc	Diệp	29/08/96	K2CTXHA	85	Tốt
6	1457610054	Hà Thu	Dịu	12/09/95	K2CTXHA	87	Tốt
7	1457610058	Ngô Thị Bích	Duyên	03/09/96	K2CTXHA	76	Khá
8	1457610059	Nguyễn Thị Hương	Giang	09/03/96	K2CTXHA	77	Khá
9	1457610079	Hàn Ngọc	Hà	23/11/96	K2CTXHA	77	Khá
10	1457610080	Nguyễn Thu	Hà	24/08/96	K2CTXHA	76	Khá
11	1457610083	Mai Thị	Hạnh	19/07/96	K2CTXHA	69	Khá
12	1457610087	Nguyễn Mĩ	Hạnh	07/05/96	K2CTXHA	85	Tốt
13	1457610065	Lê Thị Thanh	Hằng	26/06/96	K2CTXHA	84	Tốt
14	1457610090	Lò Thị	Hậu	20/06/95	K2CTXHA	87	Tốt
15	1457610099	Bùi Thu	Hiền	07/02/95	K2CTXHA	82	Tốt
16	1457610097	Lê Thị Thu	Hiền	21/03/96	K2CTXHA	77	Khá
17	1457610098	Nguyễn Thu	Hiền	01/02/96	K2CTXHA	90	XS
18	1457610100	Mạc Ngọc	Hiếu	23/09/96	K2CTXHA	80	Tốt
19	1457610139	Hảng Thị	Lan	20/11/96	K2CTXHA	83	Tốt
20	1457610137	Nguyễn Thị	Lan	12/02/96	K2CTXHA	85	Tốt
21	1457610134	Lương Thị	Lê	20/01/95	K2CTXHA	90	XS
22	1457610145	Tô Ngọc	Linh	07/05/96	K2CTXHA	87	Tốt
23	1457610161	Trương Thị Mỹ	Lưu	01/02/95	K2CTXHA	92	XS
24	1457610165	Đỗ Hà	Ly	25/06/95	K2CTXHA	92	XS
25	1457610162	Sa Hương	Ly	14/04/96	K2CTXHA	81	Tốt
26	1457610172	Bùi Thị	Mai	17/06/95	K2CTXHA	82	Tốt
27	1457610167	Giàng Thị	Mái	20/12/96	K2CTXHA	86	Tốt
28	1457610173	Tín Hồng	Mấy	06/05/95	K2CTXHA	84	Tốt
29	1457610175	Lê Hà	My	17/09/96	K2CTXHA	74	Khá
30	1457610176	Nguyễn Thảo	My	23/03/96	K2CTXHA	94	XS

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	Điểm đánh giá	Xếp loại
31	1457610188	Lương Thị	Nguyệt	18/05/96	K2CTXHA	82	Tốt
32	1457610192	Hứa Thị	Nhị	10/02/96	K2CTXHA	84	Tốt
33	1457610203	Đinh Phương	Nhung	18/04/96	K2CTXHA	82	Tốt
34	1457610196	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	21/09/96	K2CTXHA	82	Tốt
35	1457610204	Đỗ Ngọc	Ninh	29/02/96	K2CTXHA	85	Tốt
36	1457610177	Ngọc Thị	Nội	29/01/96	K2CTXHA	85	Tốt
37	1457610219	Lục Diễm	Phúc	30/12/96	K2CTXHA	83	Tốt
38	1357610119	Trần Minh	Quyên	03/08/94	K2CTXHA	77	Khá
39	1457610225	Tạ Thị Phương	Quỳnh	17/11/95	K2CTXHA	85	Tốt
40	1457610223	Trần Thị Như	Quỳnh	14/08/96	K2CTXHA	78	Khá
41	1457610258	Lý Thiên	Thanh	23/05/96	K2CTXHA	82	Tốt
42	1457610252	Lê Thanh	Thảo	29/08/96	K2CTXHA	65	Khá
43	1457610248	Triệu Thị	Thảo	12/03/96	K2CTXHA	80	Tốt
44	1457610257	Lò Thị	Thắm	06/01/96	K2CTXHA	82	Tốt
45	1457610269	Đỗ Hà	Thu	11/11/96	K2CTXHA	84	Tốt
46	1457610270	Hồ Thị Hoài	Thu	12/01/96	K2CTXHA	83	Tốt
47	1457610263	Ngô Thị	Thùy	20/09/96	K2CTXHA	82	Tốt
48	1457610265	Hoàng Thị Diệu	Thúy	01/10/96	K2CTXHA	86	Tốt
49	1457610272	Chu Thị	Thuyến	21/12/96	K2CTXHA	82	Tốt
50	1457610241	Bùi Thị	Thư	20/02/96	K2CTXHA	83	Tốt
51	1457610289	Bùi Thị Thu	Trang	28/01/96	K2CTXHA	80	Tốt
52	1457610290	Đặng Thu	Trang	31/08/96	K2CTXHA	83	Tốt
53	1457610292	Ngọc Thị	Trang	02/02/96	K2CTXHA	81	Tốt
54	1457610297	Trương Thị	Tuyết	26/05/96	K2CTXHA	90	XS
55	1457610298	Nguyễn Thu	Uyên	10/08/96	K2CTXHA	77	Khá
56	1457610300	Tống Hoàng Tú	Uyên	13/10/96	K2CTXHA	80	Tốt
57	1457610305	Bùi Yến	Vân	12/09/96	K2CTXHA	82	Tốt
58	1457610302	Trịnh Thị Thanh	Vân	30/04/96	K2CTXHA	82	Tốt
59	1457610311	Lương Thị Thanh	Xuân	19/07/96	K2CTXHA	87	Tốt
60	1457610317	Thùng Thị	Yến	05/08/94	K2CTXHA	82	Tốt
61	1457610001	Nguyễn Ngọc	Ánh	24/05/96	K2CTXHA	86	Tốt
62	1457610027	Dương Nguyễn Yến	Anh	08/11/96	K2CTXHB	75	Khá
63	1457610021	Lê Phương	Anh	05/09/96	K2CTXHB	81	Tốt
64	1457610032	Hoàng Thị	Băng	10/03/96	K2CTXHB	91	XS
65	1457610037	Bế Thị Hồng	Châm	26/01/96	K2CTXHB	83	Tốt
66	1457610038	Phạm Linh	Chi	01/03/96	K2CTXHB	77	Khá
67	1457610055	Quản Thị Thanh	Dung	20/06/95	K2CTXHB	81	Tốt
68	1457610057	Hoàng Thị	Duyên	26/07/96	K2CTXHB	82	Tốt

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	Điểm đánh giá	Xếp loại
69	1457610076	Nguyễn Thị Thanh	Hà	09/06/96	K2CTXHB	86	Tốt
70	1457610081	Giàng Thị	Hạng	15/10/95	K2CTXHB	83	Tốt
71	1457610086	Hà Hồng	Hạnh	30/11/96	K2CTXHB	77	Khá
72	1457610085	Hoàng Thị	Hạnh	29/08/96	K2CTXHB	82	Tốt
73	1457610062	Lò Thị	Hằng	02/09/96	K2CTXHB	81	Tốt
74	1457610066	Vũ Gia	Hân	11/07/96	K2CTXHB	77	Khá
75	1457610091	Nguyễn Thị Thu	Hè	01/10/96	K2CTXHB	85	Tốt
76	1457610095	Nguyễn Thu	Hiền	07/06/95	K2CTXHB	85	Tốt
77	1457610107	Nguyễn Thị	Hòa	20/09/96	K2CTXHB	83	Tốt
78	1457610088	Đỗ Thu	Hồng	17/08/96	K2CTXHB	83	Tốt
79	1457610113	Nguyễn Thị	Huê	20/04/96	K2CTXHB	86	Tốt
80	1457610126	Nguyễn Khánh	Huyền	17/02/95	K2CTXHB	82	Tốt
81	1457610123	Nguyễn Thu	Huyền	10/02/96	K2CTXHB	81	Tốt
82	1457610101	Đặng Việt	Hưng	02/11/95	K2CTXHB	90	XS
83	1457610072	Lưu Quỳnh	Hương	30/04/96	K2CTXHB	74	Khá
84	1457610067	Trần Diệu	Hương	16/10/96	K2CTXHB	86	Tốt
85	1457610132	Đỗ Hồng	Khánh	15/02/96	K2CTXHB	90	XS
86	1457610135	Đỗ Mai	Lam	29/12/96	K2CTXHB	94	XS
87	1457610138	Lê Thị	Lan	15/04/96	K2CTXHB	82	Tốt
88	1457610142	Đào Thị Hương	Liên	23/10/96	K2CTXHB	85	Tốt
89	1457610141	Đinh Thị	Liên	20/01/96	K2CTXHB	83	Tốt
90	1457610157	Bùi Thùy	Linh	11/02/95	K2CTXHB	91	XS
91	1457610159	Đặng Thị Thùy	Linh	14/02/96	K2CTXHB	83	Tốt
92	1457610152	Lêo Thùy	Linh	08/11/96	K2CTXHB	80	Tốt
93	1457610147	Nguyễn Thùy	Linh	20/09/96	K2CTXHB	77	Khá
94	1457610144	Trần Thị Ngọc	Linh	29/07/96	K2CTXHB	82	Tốt
95	1457610163	Lưu Ngọc	Ly	27/09/96	K2CTXHB	83	Tốt
96	1457610171	Hoàng Ngọc	Mai	29/11/96	K2CTXHB	86	Tốt
97	1457610168	Nguyễn Thị Thanh	Mai	06/04/95	K2CTXHB	74	Khá
98	1457610182	Lã Thị	Ngọc	27/05/96	K2CTXHB	83	Tốt
99	1457610190	Ma Thị Thu	Nhài	30/10/96	K2CTXHB	87	Tốt
100	1457610206	Tô Hoàng	Oanh	04/07/96	K2CTXHB	83	Tốt
101	1457610215	Bùi Thanh	Phương	24/11/96	K2CTXHB	82	Tốt
102	1457610210	Nguyễn Thị Minh	Phương	04/10/96	K2CTXHB	83	Tốt
103	1457610212	Mai Thị	Phượng	15/03/96	K2CTXHB	85	Tốt
104	1457610221	Nguyễn Duy	Quang	28/10/95	K2CTXHB	87	Tốt
105	1457610231	Đặng Anh	Quỳnh	01/11/96	K2CTXHB	90	XS
106	1457610229	Lê Thị Hương	Quỳnh	15/03/95	K2CTXHB	80	Tốt

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	Điểm đánh giá	Xếp loại
107	1457610228	Nguyễn Thị Hương	Quỳnh	19/05/96	K2CTXHB	81	Tốt
108	1457610250	Nguyễn Thị	Thảo	28/03/94	K2CTXHB	82	Tốt
109	1457610242	Hà Thị	Thơm	04/11/96	K2CTXHB	90	XS
110	1457610268	Đỗ Ngọc Xuân	Thu	05/04/96	K2CTXHB	83	Tốt
111	1457610287	Nguyễn Huyền	Trang	13/07/95	K2CTXHB	79	Khá
112	1457610283	Nguyễn Thu	Trang	04/11/96	K2CTXHB	83	Tốt
113	1457610285	Nguyễn Thùy	Trang	30/04/96	K2CTXHB	82	Tốt
114	1457610279	Hoàng Ngọc	Trâm	05/04/96	K2CTXHB	85	Tốt
115	1457610237	Đỗ Thị	Tươi	29/05/96	K2CTXHB	88	Tốt
116	1457610309	Lê Thị Ngọc	Viên	15/02/95	K2CTXHB	83	Tốt
117	1457610316	Lại Thị Hải	Yến	28/07/95	K2CTXHB	82	Tốt
118	1457610003	Dương Ngọc	ễnh	09/11/96	K2CTXHB	80	Tốt
119	1457610004	Đào Thị Ngọc	ễnh	20/04/96	K2CTXHB	88	Tốt
120	1457610030	Đinh Lê Ngọc	Anh	18/10/96	K2CTXHC	80	Tốt
121	1457610023	Hoàng Thị Vân	Anh	24/10/95	K2CTXHC	83	Tốt
122	1457610016	Nguyễn Thị Kiều	Anh	05/01/96	K2CTXHC	78	Khá
123	1457610015	Nguyễn Vũ Diệp	Anh	10/11/95	K2CTXHC	68	Khá
124	1457610014	Phạm Hoài	Anh	29/12/96	K2CTXHC	78	Khá
125	1457610013	Phạm Lan	Anh	02/07/96	K2CTXHC	75	Khá
126	1457610007	Vũ Thị Thúy	Anh	14/10/95	K2CTXHC	82	Tốt
127	1457610040	Đặng Linh	Chi	7/9/1996	K2CTXHC	65	Khá
128	1457610056	Lục Thị Hạnh	Dung	06/08/95	K2CTXHC	80	Tốt
129	1457610053	Bùi Tiến	Dũng	27/07/96	K2CTXHC	84	Tốt
130	1457610046	Lò Thị Thùy	Dương	29/06/96	K2CTXHC	96	XS
131	1457610075	Nguyễn Việt	Hà	17/05/96	K2CTXHC	84	Tốt
132	1457610074	Phạm Thái	Hà	06/12/95	K2CTXHC	81	Tốt
133	1457610060	Nguyễn Thị Lệ	Hằng	15/11/96	K2CTXHC	83	Tốt
134	1457610061	Nguyễn Thúy	Hằng	09/12/96	K2CTXHC	77	Khá
135	1457610093	Vũ Thị	Hiền	02/09/94	K2CTXHC	83	Tốt
136	1457610110	Đặng Thị Khánh	Hòa	14/10/95	K2CTXHC	91	XS
137	1457610109	Nguyễn Thị	Hòa	27/07/95	K2CTXHC	82	Tốt
138	1457610117	Đinh Thị	Huế	10/11/94	K2CTXHC	80	Tốt
139	1457610129	Dương Khánh	Huyền	15/10/95	K2CTXHC	77	Khá
140	1457610125	Nguyễn Thị	Huyền	27/08/95	K2CTXHC	80	Tốt
141	1457610124	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	22/08/95	K2CTXHC	84	Tốt
142	1457610089	Bùi Thị Thúy	Hường	24/06/96	K2CTXHC	82	Tốt
143	1457610133	Lưu Thị	Kiểm	28/11/95	K2CTXHC	82	Tốt
144	1457610136	Trần Thị Phương	Lan	31/12/96	K2CTXHC	80	Tốt

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	Điểm đánh giá	Xếp loại
145	1457610156	Dương Thùy	Linh	27/04/96	K2CTXHC	82	Tốt
146	1457610150	Nguyễn Hà	Linh	18/11/96	K2CTXHC	81	Tốt
147	1457610318	Nguyễn Thùy	Linh	19/11/95	K2CTXHC	84	Tốt
148	1457610143	Vũ Thị Mỹ	Linh	06/05/96	K2CTXHC	81	Tốt
149	1457610164	Hoàng Lưu	Ly	26/01/95	K2CTXHC	81	Tốt
150	1457610166	Nguyễn Thị	Lý	19/08/95	K2CTXHC	78	Khá
151	1457610170	Nguyễn Ngọc	Mai	18/11/95	K2CTXHC	85	Tốt
152	1457610169	Nguyễn Quỳnh	Mai	28/12/96	K2CTXHC	88	Tốt
153	1457610184	Bùi Thị ánh	Ngọc	07/06/95	K2CTXHC	81	Tốt
154	1457610183	Chu Thị Bích	Ngọc	26/01/96	K2CTXHC	88	Tốt
155	1457610181	Ngô Thị Minh	Ngọc	27/10/96	K2CTXHC	85	Tốt
156	1457610179	Nguyễn Tô Minh	Ngọc	29/10/96	K2CTXHC	81	Tốt
157	1457610187	Đỗ Minh	Nguyệt	05/06/96	K2CTXHC	82	Tốt
158	1457610191	Nguyễn Thị Hà	Nhi	16/08/95	K2CTXHC	82	Tốt
159	1457610201	Ngô Hồng	Nhung	22/06/96	K2CTXHC	86	Tốt
160	1457610202	Nông Thị	Nhung	27/10/96	K2CTXHC	85	Tốt
161	1457610189	Nguyễn Tố	Như	21/05/96	K2CTXHC	78	Khá
162	1457610205	Lê Thị Hoài	Niệm	22/05/95	K2CTXHC	91	XS
163	1457610207	Đào Tú	Oanh	17/09/96	K2CTXHC	84	Tốt
164	1457610218	Nguyễn Mạnh	Phúc	21/03/96	K2CTXHC	80	Tốt
165	1457610216	Nguyễn Thị Hoa	Phượng	03/11/96	K2CTXHC	80	Tốt
166	1457610220	Vũ Khắc	Quang	03/04/96	K2CTXHC	91	XS
167	1457610233	Trần Thị Lệ	Quyên	10/07/95	K2CTXHC	81	Tốt
168	1457610222	Trần Thị Như	Quỳnh	21/07/95	K2CTXHC	90	XS
169	1457610254	Hoàng Thị Phương	Thảo	25/10/96	K2CTXHC	83	Tốt
170	1457610264	Nguyễn Thị	Thúy	27/07/96	K2CTXHC	80	Tốt
171	1457610240	Hoàng Anh	Thư	01/05/96	K2CTXHC	82	Tốt
172	1457610239	Nguyễn Anh	Thư	09/10/96	K2CTXHC	85	Tốt
173	1457610246	Nguyễn Thị	Thương	08/03/96	K2CTXHC	83	Tốt
174	1457610244	Vũ Diệu	Thương	09/08/96	K2CTXHC	82	Tốt
175	1457610288	Lục Thị Huyền	Trang	04/10/96	K2CTXHC	76	Khá
176	1457610293	Vũ Hà	Trinh	25/09/93	K2CTXHC	80	Tốt
177	1457610307	Nguyễn Thị Thảo	Vi	13/10/96	K2CTXHC	80	Tốt
178	1457610308	Đoàn Hữu	Vinh	10/03/96	K2CTXHC	82	Tốt
179	1457610313	Nguyễn Thị Hải	Yến	04/11/96	K2CTXHC	82	Tốt
180	1453410027	Hoàng Ngọc	Anh	06/05/96	K2QTKDA	82	Tốt
181	1453410007	Lưu Thị Kim	Anh	28/03/96	K2QTKDA	81	Tốt
182	1453410016	Nguyễn Mai	Anh	23/11/95	K2QTKDA	82	Tốt

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	Điểm đánh giá	Xếp loại
183	1453410005	Nguyễn Quỳnh	Anh	08/06/96	K2QTKDA	82	Tốt
184	1453410019	Nguyễn Thị Lan	Anh	12/10/96	K2QTKDA	80	Tốt
185	1453410025	Sùng Trung	Anh	20/10/96	K2QTKDA	80	Tốt
186	1453410018	Trần Trang	Anh	29/06/96	K2QTKDA	80	Tốt
187	1453410030	Trần Ngọc	Bích	06/05/96	K2QTKDA	80	Tốt
188	1453410028	Phan Thị Thanh	Bình	26/01/95	K2QTKDA	82	Tốt
189	1453410036	Nguyễn Thị	Chuyên	03/12/96	K2QTKDA	80	Tốt
190	1453410050	Nguyễn Hà	Giang	08/01/96	K2QTKDA	80	Tốt
191	1453410052	Phạm Hương	Giang	25/02/96	K2QTKDA	80	Tốt
192	1453410065	Nguyễn Thị Bích	Hà	23/08/96	K2QTKDA	80	Tốt
193	1453410063	Nguyễn Thị Ngân	Hà	27/09/94	K2QTKDA	80	Tốt
194	1453410068	Hoàng Nhật	Hạ	17/07/96	K2QTKDA	77	Khá
195	1453410066	Bùi Thanh	Hải	22/09/96	K2QTKDA	80	Tốt
196	1453410069	Lê Thúy	Hạnh	26/05/91	K2QTKDA	83	Tốt
197	1453410067	Vũ Thị Minh	Hảo	27/07/96	K2QTKDA	90	XS
198	1453410054	Nguyễn Thị Minh	Hàng	07/12/96	K2QTKDA	80	Tốt
199	1453410056	Đoàn Bảo	Hân	24/08/96	K2QTKDA	80	Tốt
200	1453410074	Thái Thu	Hậu	27/02/96	K2QTKDA	82	Tốt
201	1453410076	Nguyễn Thu	Hoài	29/03/96	K2QTKDA	91	XS
202	1453410081	Lê Ngọc	Huyền	03/08/96	K2QTKDA	82	Tốt
203	1453410060	Bùi Thanh	Hương	25/12/96	K2QTKDA	81	Tốt
204	1453410072	Trần Thị	Hường	11/04/96	K2QTKDA	81	Tốt
205	1453410088	Phạm Trung	Kiên	24/05/96	K2QTKDA	91	XS
206	1453410091	Bùi Thị	Lan	07/11/96	K2QTKDA	81	Tốt
207	1453410090	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	25/12/96	K2QTKDA	80	Tốt
208	1453410092	Nguyễn Hồng	Liên	03/10/96	K2QTKDA	80	Tốt
209	1453410093	Đặng ánh	Linh	01/09/96	K2QTKDA	93	XS
210	1453410096	Đỗ Ngọc	Linh	7/10/1995	K2QTKDA	81	Tốt
211	1453410098	Khổng Thị Hải	Linh	29/06/96	K2QTKDA	80	Tốt
212	1453410106	Nguyễn Thùy	Linh	11/01/95	K2QTKDA	80	Tốt
213	1453410111	Nguyễn Thùy	Linh	09/02/95	K2QTKDA	86	Tốt
214	1453410105	Trần Mỹ	Linh	11/12/96	K2QTKDA	80	Tốt
215	1453410116	Lương Hương	Ly	25/05/96	K2QTKDA	81	Tốt
216	1453410205	Đinh Quang	Minh	07/06/95	K2QTKDA	78	Khá
217	1453410119	Nguyễn Quang	Minh	10/12/96	K2QTKDA	78	Khá
218	1453410125	Nguyễn Thanh	Nga	06/12/95	K2QTKDA	81	Tốt
219	1453410123	Nguyễn Phương	Ngân	23/01/96	K2QTKDA	80	Tốt
220	1453410131	Lê Thị Bảo	Ngọc	30/09/96	K2QTKDA	82	Tốt

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	Điểm đánh giá	Xếp loại
221	1353410036	Nguyễn Bảo	Ngọc	03/10/95	K2QTKDA	76	Khá
222	1453410128	Vũ Hồng	Ngọc	20/01/94	K2QTKDA	81	Tốt
223	1453410140	Nguyễn Phương	Nhung	01/12/96	K2QTKDA	80	Tốt
224	1453410148	Nguyễn Kiều	Oanh	08/05/96	K2QTKDA	81	Tốt
225	1453410150	Vũ Thị	Oanh	16/10/96	K2QTKDA	82	Tốt
226	1453410163	Nguyễn Phương	Thảo	06/11/96	K2QTKDA	82	Tốt
227	1453410160	Nguyễn Thạch	Thảo	04/09/96	K2QTKDA	81	Tốt
228	1453410171	Hoàng Thị Kim	Thoa	28/07/96	K2QTKDA	82	Tốt
229	1453410174	Lê Xuân	Thu	22/10/96	K2QTKDA	74	Khá
230	1453410182	Triệu Thị Thu	Trà	08/05/96	K2QTKDA	80	Tốt
231	1453410186	Nguyễn Thu	Trang	24/01/96	K2QTKDA	80	Tốt
232	1453410189	Vũ Thị Thu	Trang	19/12/95	K2QTKDA	80	Tốt
233	1453410191	Nguyễn Việt	Trinh	12/10/96	K2QTKDA	80	Tốt
234	1453410181	Vũ Thị Cẩm	Tú	09/07/96	K2QTKDA	79	Khá
235	1453410196	Lê ánh	Tuyết	08/10/95	K2QTKDA	88	Tốt
236	1453410155	Tạ Thị	Tươi	12/10/95	K2QTKDA	91	XS
237	1453410200	Vũ Thị Hải	Yến	20/03/96	K2QTKDA	82	Tốt
238	1353410052	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	3/4/1995	K2QTKDA	80	Tốt
239	1357610017	Nguyễn Thị	Giang	16/6/1995	K1CTXHA	72	Khá

